

*Cẩm Mỹ, ngày 13 tháng 11 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ, TỈNH ĐỒNG NAI**

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

Căn cứ Luật phí và Lệ phí 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 375/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2020, về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con*” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Chị **Lê Thị Mỹ T**, sinh năm 1992

Địa chỉ: Ấp 1, xã XQ, huyện CM, tỉnh Đồng Nai.

+ Anh **Lê Lâm S**, sinh năm 1992

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn ĐL, xã PN, huyện BGM, tỉnh Bình Phước.

Chỗ ở: Ấp 1, xã XQ, huyện CM, tỉnh Đồng Nai.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Anh S, chị T đều thừa nhận: tự nguyện tiến tới hôn nhân, đăng ký kết hôn tại UBND xã XQ vào năm 2018. Đây là lần kết hôn thứ nhất của cả hai.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một khoảng thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng không quan tâm lẫn nhau, mạnh ai nấy sống. Vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Từ lúc nộp đơn ly hôn đến nay vợ chồng không còn chung sống. Nay tình cảm không còn nên yêu cầu Tòa án công nhận cho thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: vợ chồng có 01 con chung: Lê Khả N, sinh ngày 31/7/2018. Khi ly hôn, anh chị thỏa thuận giao cháu Khả N cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng và anh S không cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung: không có.

[4] Về nợ chung: không có.

[5] Về lệ phí: anh S và chị T phải chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Lâm S và chị Lê Thị Mỹ Trúc.

- Về con chung: Giao cháu Lê Khả Như, sinh ngày 31/7/2018 cho chị Lê Thị Mỹ T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành.

Tạm thời anh S không cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, anh S được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản. Khi cần thiết anh S, chị T được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

-Về tài sản chung: các đương sự khai không có nên không xem xét.

-Về nợ chung: các đương sự khai không có và cũng không ai yêu cầu nên không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: anh Lê Lâm S và chị Lê Thị Mỹ T phải chịu 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng lệ phí việc dân sự, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm mà anh S, chị T đã nộp theo biên lai số 0002109 ngày 13 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện CM; chị T và anh S đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND huyện Cẩm Mỹ;
- Chi cục THA DS huyện CM;
- UBND xã XQ(49/2018)
- Các đương sự;
- Lưu HS.

#### **THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Mai Trung**